

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý Cổ đông.

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ PP ENTERPRISE
- Mã chứng khoán: PPE
- Mã số thuế: 0102403985
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, Tòa nhà CharmVit Tower, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0962.467.861
- Thông tin Người CBTT: Trần Thị Lý

B. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

- Loại thông tin công bố Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu
 24h Khác

2. Nội dung thông tin công bố

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 ngày 29/05/2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu Tư PP Enterprise vào ngày 29/05/2023 tại đường link Website của Công ty: <http://pvpe.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

CÔNG BỐ THÔNG TIN



TRẦN THỊ LÝ



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
ĐẦU TƯ PP ENTERPRISE**
Số 2905/2023/PPE/BB-ĐHĐCĐTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2023

BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ PP ENTERPRISE

Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise.
Trụ sở chính : Tầng 12, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
Giấy chứng nhận ĐKKD : Số 0102403985 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2007 thay đổi lần thứ 14 ngày 14/06/2022.

Hôm nay, ngày 29 tháng 05 năm 2023, vào hồi 9h00' tại 45 Bùi Văn Thềm, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise được tiến hành với các nội dung sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội
Cổ đông và đại diện cổ đông

Đại hội đã nghe Bà Trần Vũ Bích San - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là 143 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 2.000.000 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là 4 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với 1.400.000 cổ phần, tương đương với 70 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

2. Khai mạc Đại hội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh nghiệp”) và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty (“Điều lệ Công ty”). Người dẫn chương trình tuyên bố các nội dung sau:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự.
- Giới thiệu Bà Nguyễn Thị Hải Minh – Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và đề xuất Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn.

2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa



Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tọa gồm 02 người:

Bà: Nguyễn Thị Hải Minh - Chủ tọa Đại hội

Ông: Nguyễn Bách Bảo Vinh - Thành viên

2.2. Ban Thư ký Đại hội

Đại hội đã thông qua Ban Thư ký gồm 01 người:

Bà: Lâm Hoàng Ngọc Quyên - Trưởng ban

2.3. Ban kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm 02 người:

Bà: Trần Vũ Bích San - Trưởng ban

Ông: Đặng Quốc Thái - Ủy viên

3. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Hải Minh, thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Quy chế làm việc của Đại hội; Nguyên tắc thể lệ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình Đại hội và các văn bản quy chế nêu trên.

II. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Bà Nguyễn Thị Hải Minh – Thành viên HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị đọc “Báo cáo của HĐQT, BGD về tình hình hoạt động sản xuất năm 2022 và kế hoạch năm 2023” và báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 .
2. Bà Nguyễn Thị Hải Minh lên đọc các nội dung theo tờ trình số 2804/2023/PPE/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN
 1. Báo cáo số 01/2023/PPE/BC-HĐQT của Hội đồng quản trị về quản trị - kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
 2. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
 3. Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023;
 4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
 5. Phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị 2023;
 6. Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

III. THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Cổ đông không có ý kiến nào khác.

IV. ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

1. Bà Trần Vũ Bích San – Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.
2. Bà Nguyễn Thị Hải Minh – Chủ tọa Đại hội, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện tuyên bố các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:
Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
Số phiếu tán thành: 1.400.000 cổ phần tương đương với 100% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

024039
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VĂN ĐÀ
ENTERP
VH PHỐ

Số phiếu không tán thành: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu có ý kiến khác: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

Số phiếu tán thành: 1.400.000 cổ phần tương đương với 100% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu có ý kiến khác: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 3: Thông qua ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023

Số phiếu tán thành: 1.400.000 cổ phần tương đương với 100% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu có ý kiến khác: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Số phiếu tán thành: 1.400.000 cổ phần tương đương với 100% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu có ý kiến khác: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị 2023

Số phiếu tán thành: 1.400.000 cổ phần tương đương với 100% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu có ý kiến khác: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Vấn đề 6: Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

Số phiếu tán thành: 1.400.000 cổ phần tương đương với 100% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu không tán thành: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

Số phiếu có ý kiến khác: 0 tương đương với 0% cổ phần trên tổng cổ phần có quyền biểu quyết.

V. CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Bà Lâm Hoàng Ngọc Quyên – Trưởng Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Chủ tọa Đại hội – Bà Nguyễn Thị Hải Minh – tuyên bố bế mạc Đại hội.

85.C
Y
N
U TU
RISE
HÀ NỘI

Biên bản này được lập lúc 11h00' ngày 29/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise.

BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



LÂM HOÀNG NGỌC QUYÊN



NGUYỄN THỊ HẢI MINH



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ PP ENTERPRISE

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“Luật Doanh Nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh Nghiệp;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng Khoán”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng Khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư Vấn Đầu Tư PP Enterprise (“Điều Lệ Công Ty”);
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư Vấn Đầu Tư PP Enterprise số 2905/2023/PPE/BB-ĐHĐCĐTN ngày 29/05/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên (“ĐHĐCĐTN”) năm 2023 của Công ty cổ phần Tư Vấn Đầu Tư PP Enterprise ngày 29 tháng 05 năm 2023 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1. Thông qua Báo cáo số 01/2023/PPE/BC-HĐQT của Hội đồng quản trị về quản trị - kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
- Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 2804/2023/PPE/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN.
- Điều 3. Thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023 theo Tờ trình số 2804/2023/PPE/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN.
- Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Tờ trình số 2804/2023/PPE/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN.
- Điều 5. Thông qua kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023 theo Tờ trình số 2804/2023/PPE/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN.
- Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 2804/2023/PPE/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN.
- Điều 7. Điều khoản thi hành
1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/05/2023 Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Điều Hành chịu trách nhiệm thi hành các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật.
 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm công bố Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và đăng tải trên website của công ty tại địa chỉ



<http://pvpe.vn> và các phương tiện thông tin khác theo quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Nơi nhận:

- Như Điều 7 (Để thi hành);
- UBCK, HNX;
- Quý Cổ đông;
- Lưu.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Thị Hải Minh



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Tư vấn Đầu Tư PP Enterprise

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 (“Luật Doanh Nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh Nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (“Luật Chứng Khoán”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng Khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise (“Điều Lệ Công Ty”);

Hội đồng quản trị (“ĐHQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2023 thông qua một số nội dung sau:

I. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

(Đính kèm Tờ trình)

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT (AASCN)

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư PP Enterprise công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty tại địa chỉ: <https://pvpe.vn/> vào ngày 27/03/2023 bao gồm:

- (1) Báo cáo của kiểm toán viên
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ
- (5) Thuyết minh báo cáo tài chính

III. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2023

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

- Lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán có tên trong danh sách đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty bao gồm:
 - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
 - Công ty TNHH Kiểm toán TTP;



- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;
- Giao Tổng giám đốc căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình tiến hành ký kết các Hợp đồng, các văn bản, tài liệu liên quan với công ty kiểm toán.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Trong năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có lãi, tuy nhiên, do công ty đang trong quá trình tiếp tục tái cơ cấu và kiện toàn bộ máy nhân sự, do đó Công ty không trích lập các Quỹ. HĐQT xây dựng phương án sử dụng lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2022	1.863.742.036
2	Lợi nhuận lũy kế đến hết 31/12/2022	(9.732.088.249)
3	Trích lập các quỹ	
-	Quỹ khen thưởng	-
-	Quỹ phúc lợi	-
-	Quỹ dự phòng tài chính	-
4	Phân phối lợi nhuận	-
5	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	(9.732.088.249)

V. KẾ HOẠCH CHI TRẢ PHỤ CẤP, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh dự kiến của năm 2023, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức ngân sách hoạt động và thù lao cho năm 2023 như sau:

- Thù lao (phụ cấp công việc dành cho hoạt động thường xuyên, cố định) của HĐQT không vượt quá 100.000.000 đồng/năm.
- Giao cho HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho các thành viên theo phân công nhiệm vụ.

VI. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ QUYẾT ĐỊNH MỘT SỐ VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ các hoạt động kinh doanh của Công ty, ngoài các vấn đề thảo luận và biểu quyết tại Đại hội, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

1. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2023 phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật.
2. Tăng/ Giảm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật (nếu có phát sinh) và thực hiện các thủ tục thay đổi có liên quan tại các cơ quan/ tổ chức có thẩm quyền.
3. Quyết định đầu tư (Bao gồm nhưng không giới hạn: góp vốn, nhận chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp trong các công ty khác, hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư ...), thế chấp hoặc bán số tài sản của công ty hoặc chi nhánh có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán.
4. Thông qua các Hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với: (i) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những có liên quan của họ; (ii) Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT & QTRR, Tổng Giám

10240
CÔNG
CỔ P
VẤN
P ENTE
NH PH

- đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin và người có liên quan của họ; (iii) Công ty con, Công ty liên kết của PPE; (iii) Doanh nghiệp quy định tại Điểm g Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh Nghiệp.
5. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại.
 6. Quyết định việc lựa chọn, xây dựng phương án và triển khai các hình thức huy động vốn, vay vốn, cho vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty trong phạm vi được pháp luật cho phép.
 7. Toàn quyền quyết định các Hợp đồng và giao dịch liên quan đến: (i) Hồ sơ vay vốn; (ii) Hồ sơ thế chấp tài sản tại các Ngân hàng, Tổ chức tín dụng khác theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích Công ty và các Cổ đông.
 8. Quyết định phương án góp vốn/ thoái vốn, mua/ bán/ thế chấp cổ phần của Tổ chức/ Doanh nghiệp có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán. Trong đó việc góp vốn/ thoái vốn/ mua/ bán/ thế chấp cổ phần được quy định tại Luật Doanh Nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
 9. Ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định các giải pháp khắc phục các biến động lớn về mặt tài chính của Công ty.
 10. Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý, điều hành, mô hình quản trị Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Công ty.
 11. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với pháp luật hiện hành, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích Công ty và Cổ đông, đồng thời áp dụng Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung.
- Việc ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua đến ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Thị Hải Minh



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ QUẢN TRỊ - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị (“*HDQT*”) Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise (“*Công ty*” hoặc “*PPE*”) đã hoàn thành các chức năng và nhiệm vụ của mình theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Năm 2022 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn đối với bộ máy nhân sự và hoạt động kinh doanh của toàn Công ty, tuy nhiên HDQT vẫn thực hiện tốt việc quản lý, xây dựng các chiến lược kinh doanh và giám sát các công tác điều hành Ban Giám đốc. Các kết quả chính thực hiện được trong năm 2022 cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung về Công ty

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ PP ENTERPRISE**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, Tòa nhà CharmVit Tower, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (+84) 283.700.5885
- Email: info.ppe.co@gmail.com
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: PPE

2. Mô hình quản trị Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị.
- Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Tổng Giám đốc.

3. Về cơ cấu nhân sự:

a. Hội đồng quản trị năm 2022:

HDQT Công ty gồm 03 thành viên, cụ thể như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ trong HDQT	Chức vụ trong công ty
1	Nguyễn Thị Hải Minh Ngày bổ nhiệm 28/04/2022	Chủ tịch HDQT	Không
2	Nguyễn Mạnh Trường Ngày bổ nhiệm 28/04/2022	Thành viên HDQT	Không
3	Trần Huỳnh Thanh Trà Ngày bổ nhiệm 28/04/2022	Thành viên HDQT	Không

b. Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro

HDQT thành lập Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro (“UBKT&QTRR”) trực thuộc HDQT vào ngày 11/05/2022 gồm các thành viên có tên dưới đây. Theo đó, Tất cả các thành viên của UBKT& QTRR đều đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, trình độ năng lực chuyên môn theo quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, Quy chế hoạt động của UBKT& QTRR cũng đã được HDQT thông qua ngày 17/06/2022.

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Mạnh Trường	Chủ tịch UBKT&QTRR
2	Trần Huỳnh Thanh Trà	Thành viên UBKT&QTRR

Hoạt động của UBKT&QTRR tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định, quy chế của HDQT, quy chế của UBKT&QTRR và pháp luật góp phần giúp HDQT thực thi đầy đủ nhiệm vụ trong kỳ, cụ thể như sau:

- Xây dựng và trình HDQT ban hành Quy chế UBKT&QTRR.
- Tư vấn và giúp việc cho HDQT trong việc đảm bảo có được một hệ thống hiệu quả về kiểm soát nội bộ và tuân thủ pháp luật; đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về báo cáo tài chính ra bên ngoài, bao gồm các yêu cầu áp dụng cho việc niêm yết trên thị trường chứng khoán theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty bao gồm:
 - Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, quy định, chính sách của Công ty.
 - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HDQT.
- Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tính trung thực của các báo cáo tài chính liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trước khi trình HDQT.
- Kiểm tra, giám sát kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ và sự hợp tác giữa UBKT&QTRR nội bộ với tổ chức kiểm toán độc lập.
- Xem xét, đánh giá thực trạng quy chế tài chính và kế toán của Công ty.
- Giám sát tính độc lập, khách quan và yêu cầu của tổ chức kiểm toán độc lập và các hoạt động khác được quy định tại Quy chế hoạt động của UBKT&QTRR.

c. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Bách Bảo Vinh	03/12/1987	Đại học	26/05/2022	
2	Lê Nguyễn Lan Vy	30/12/1985	Đại học	04/04/2022	26/05/2022
3	Lê Cảnh Toàn	11/05/1989	Đại học	21/11/2019	04/04/2022

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022 là một năm có nhiều khó khăn chung từ tình hình kinh tế, tuy vậy Công ty dưới sự chỉ đạo của HDQT, cùng nỗ lực của tập thể Ban Giám đốc và toàn thể CBCNV, đã tập trung kiện toàn, tái

cấu trúc nội bộ Công ty. Mặc dù không đạt được kế hoạch doanh thu đề ra, nhưng Ban Giám đốc đã nỗ lực tìm kiếm các đối tác, tạo ra nguồn doanh thu cho Công ty.

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022 (Đã kiểm toán)	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	125.000.000.000	2.235.179.690	2%
Lợi nhuận trước thuế	13.750.000.000	1.863.742.036	14%
Lợi nhuận sau thuế	12.000.000.000	1.863.742.036	16%

2. Về lựa chọn Công ty kiểm toán

Công ty đã ký Hợp đồng kiểm toán số 79-2/HĐKT-TC vào tháng 06/2022 với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) (Địa chỉ: 29 Hoàng Sa, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, MST: 0305213884).

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

3. Thù lao chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Tổng mức thù lao dành cho các hoạt động cố định đã chi trả trong năm 2022 cho HĐQT là 0 đồng nằm trong ngân sách phân bổ đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các hoạt động chính của HĐQT:

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2022, HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Giám đốc điều hành, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra, các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- HĐQT thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên HĐQT biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.
- HĐQT đã thường xuyên kiểm tra tình hình, đôn đốc Công ty thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, phối hợp với Ban Giám đốc kịp thời có các biện pháp phù hợp điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, chấn chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các mặt quản lý trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Phối hợp với UBKT & QTRR Công ty để tăng cường thực hiện chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định, tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình thực tế của Công ty.
- Chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên, xây dựng kế hoạch năm 2023 trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

Tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ để ban hành các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt theo thẩm quyền của HĐQT, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đầy đủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT đảm bảo cho Công ty phát triển đúng định hướng và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã thông qua. Tuy vậy, năm 2022 là một năm có nhiều

biến động lớn về tình hình kinh tế xã hội, nên một số chỉ tiêu kinh doanh được ĐHCĐ thông qua đã không được hoàn thành.

2. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Hải Minh	07/09	77,78%	Bỏ nhiệm ngày 28/04/2022
2	Nguyễn Mạnh Trường	07/09	77,78%	Bỏ nhiệm ngày 28/04/2022
3	Trần Huỳnh Thanh Trà	07/09	77,78%	Bỏ nhiệm ngày 28/04/2022
4	Quách Mỹ Hoa	02/09	22,22%	Miễn nhiệm ngày 28/04/2022
5	Lê Cảnh Toàn	02/09	22,22%	Miễn nhiệm ngày 28/04/2022
6	Huỳnh Thị Kim Phao	02/09	22,22%	Miễn nhiệm ngày 28/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Năm 2022, Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của UBKT & QTRR Công ty.

Bên cạnh việc tái cấu trúc hoàn thiện toàn bộ Công ty, HĐQT cũng đã có nhưng ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Giám đốc để theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban Giám đốc.

Hàng tháng/quý tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Trưởng các phòng ban, nhằm mục đích:

- Đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện;
- Đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng/quý tiếp theo;
- Giải quyết các vấn đề tồn tại trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện các báo cáo và công bố thông tin đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

4. Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty.

HQĐT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ thường niên đến Ban Giám đốc và các bộ phận của Công ty;
- Hàng tháng HĐQT thường xuyên cử người tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban cùng Trưởng các bộ phận để nắm bắt kết quả xử lý công việc từng phòng ban bộ phận quản lý cũng như trực tiếp có ý kiến chỉ đạo, góp ý để kịp thời giải quyết những phát sinh vướng mắc trong

quản lý điều hành của Ban Giám đốc nhằm điều hành hoạt động của Công ty hằng ngày theo đúng định hướng mục tiêu của ĐHCĐ đã đề ra;

- Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện của quý trước, xác định nguyên nhân tồn tại để đưa ra các biện pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất của quý sau;
- Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý điều hành, đầu tư, dịch vụ... và các Quyết định về chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh, đầu tư, quản lý;
- Phối hợp với UBKT & QTRR của Công ty để tăng cường chức năng giám sát, quản lý, chỉ đạo Công ty thực hiện các mục tiêu của ĐHCĐ đề ra và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kết hợp UBKT & QTRR quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để triển khai nhanh việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 và công bố trong thời gian sớm nhất.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA UBKT & QTRR VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá về Báo cáo tài chính

Với trách nhiệm và quyền hạn của mình, UBKT & QTRR đã triển khai việc thẩm định định kỳ báo cáo tài chính ("BCTC") của KPF do đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài Chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán. Theo đó, các báo cáo tài chính năm 2022 của PPE đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của PPE tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

UBKT & QTRR đồng ý cơ bản với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong Báo cáo tài chính của Công ty và Tổ chức kiểm toán.

2. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

UBKT & QTRR đồng ý với kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2022 theo nội dung đã được trình bày trong Báo cáo này.

Năm 2022 gắn liền với nhiều biến cố hiếm gặp trên thị trường tài chính cả trong và ngoài nước đã ảnh hưởng toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh & đầu tư của các doanh nghiệp nói chung và PPE nói riêng. HĐQT, BĐH Công ty đã rất nỗ lực để đạt mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 với lợi nhuận sau thuế đạt 16% so với kế hoạch, vẫn chưa hoàn thành đầy đủ các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã đề ra. Theo đó, UBKT & QTRR đã đề nghị HĐQT và Ban Điều Hành cần xem xét những kế hoạch và phương án hiệu quả để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2023.

3. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2022, HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty, triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHCĐ. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài và diễn biến phức tạp của thị trường nhưng HĐQT luôn có những hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với Ban Điều Hành và Tổng Giám Đốc để đưa ra các định hướng cũng

nghư giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công Ty.

Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công Ty.

Trong các phiên họp của HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ, đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết và Quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

HĐQT cũng thành lập UBKT & QTRR theo quy định của pháp luật hiện hành. Hoạt động của UBKT & QTRR tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định, quy chế của HĐQT và pháp luật góp phần giúp HĐQT thực thi đầy đủ nhiệm vụ trong kỳ. Theo đó chức năng của UBKT & QTRR là kiểm tra, đánh giá, giám sát tính đầy đủ, thích hợp và tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ.

Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành của Công Ty, các Văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công Ty.

Quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, UBKT & QTRR không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động của HĐQT.

4. Đánh giá về hoạt động của Ban Điều Hành

Năm 2022 tiếp tục là một năm gặp nhiều khó khăn và thách thức hơn do dịch bệnh Covid-19 kéo dài, ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế thế giới. Tuy nhiên, cùng với Ban Điều Hành, Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công Ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công Ty, duy trì hoạt động Công ty có lãi, giữ việc làm, đảm bảo thu nhập cho nhân viên.

Ban Điều Hành kịp thời có những tham mưu hữu ích cho HĐQT trong việc quản lý, điều hành cũng như thay đổi hình thức tổ chức ĐHĐCĐ phù hợp với tình hình dịch bệnh.

Ban Điều Hành có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Ban Điều Hành Công Ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để bàn việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công Ty và các công ty con, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót.

Ban Điều hành đã chỉ đạo tiến hành sắp xếp, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho các nhân sự đồng thời đánh giá nhân sự phù hợp với thực tế kinh doanh tại Công Ty.

V. KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Căn cứ vào tình hình kinh doanh hiện tại và các định hướng phát triển trong năm mới của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể trong năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch
	Năm 2022	Năm 2023
Doanh thu	2.235.179.690	3.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	1.863.742.036	2.400.000.000
Lợi nhuận sau thuế	1.863.742.036	2.200.000.000

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Trong năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có lãi, tuy nhiên, do công ty đang trong quá trình tiếp tục tái cơ cấu và kiện toàn bộ máy nhân sự, do đó Công ty không trích lập các Quỹ. HĐQT xây dựng phương án sử dụng lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2022	1.863.742.036
2	Lợi nhuận lũy kế đến hết 31/12/2022	(9.732.088.249)
3	Trích lập các quỹ	
-	<i>Quỹ khen thưởng</i>	-
-	<i>Quỹ phúc lợi</i>	-
-	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	-
4	Phân phối lợi nhuận	-
5	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	(9.732.088.249)

3. Kế hoạch chi trả phụ cấp, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2023

Căn cứ vào kế hoạch kinh doanh dự kiến của năm 2023, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức ngân sách hoạt động và thù lao cho năm 2023 như sau:

- Thù lao (phụ cấp công việc dành cho hoạt động thường xuyên, cố định) của HĐQT không vượt quá 100.000.000 đồng/năm
- Giao cho HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể cho các thành viên theo phân công nhiệm vụ.

4. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023

Năm 2023, chắc chắn sẽ có nhiều thách thức và khó khăn do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, nhưng HĐQT sẽ cố gắng tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023;
- Đảm bảo an toàn tài chính của Công ty. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Chỉ đạo Ban Giám đốc tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, cấu trúc hoạt động quản trị và các quy định của Công ty để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Thay đổi cách quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tốt công nợ, tiếp tục giảm phí và chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty.
- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình;
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

5. Kế hoạch giám sát hoạt động của UBKT & QTRR

Những dữ liệu mới nhất cho thấy, nhiều ngành kinh doanh, đầu tư, sản xuất đã trải qua giai đoạn chật vật về vốn trong những tháng đầu năm và dự báo sẽ còn đối mặt nhiều khó khăn để duy trì hoạt động trong năm 2023 nên định hướng hoạt động trong năm của UBKT&QTRR được HĐQT thông qua như sau:

- Tiếp tục tăng cường giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, điều lệ công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT và các quy chế quản trị nội bộ của công ty; kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các mục tiêu, kế hoạch.
- Thực hiện thẩm định BCTC quý, bán niên và BCTC năm theo quy định; phối hợp với HĐQT,

Ban TGD cùng các đơn vị trong công ty để cải tiến, nâng cao hoạt động kiểm soát nội bộ của công ty.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị trong công ty và đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của công ty.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời và kiểm chứng tính xác thực của các thông tin công bố tới các cổ đông của Công Ty;

- Cập nhật các quy định của pháp luật và gửi ý kiến đề nghị tới Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành để sửa đổi các quy định trong Công ty nhằm tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

VI. KẾT LUẬN

Với kế hoạch hoạt động trên, năm 2023 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo và tăng cường giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty để đạt kết quả sản xuất kinh doanh tốt nhất. Rất mong được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý cổ đông.

Trên đây là Báo cáo về quản trị - kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và rất mong nhận được sự đóng góp và ủng hộ của các Quý vị cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hải Minh



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ
PP ENTERPRISE**

**Báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022
đã được kiểm toán**



MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	02 – 03
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	04
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	05 – 06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	08
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	09 – 20

03052
C
TRÁCH
DỊCH
ÁI CH
VÀ
N
VI-7

N:01
C
C
TƯ V
PP E
HÀNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

Khái quát

Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise (tên cũ là Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam) là công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102403985 ngày 31 tháng 10 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 ngày 14 tháng 06 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Dịch vụ chuyển giao công nghệ, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, điều tra tác động môi trường;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác;
- Tư vấn đầu tư; Tư vấn các dự án cơ chế phát triển sạch (CDM);
-

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 12 Charmvit Tower, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thị Hải Minh	Chủ tịch	Từ ngày 28/04/2022
Ông Nguyễn Mạnh Trường	Thành viên	Từ ngày 28/04/2022
Ông Trần Huỳnh Thanh Trà	Thành viên	Từ ngày 28/04/2022
Bà Quách Mỹ Hoa	Chủ tịch	Đến ngày 28/04/2022
Ông Lê Cảnh Toàn	Thành viên	Đến ngày 28/04/2022
Bà Huỳnh Thị Kim Phao	Thành viên	Đến ngày 28/04/2022

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Bách Bảo Vinh	Tổng Giám đốc	Từ ngày 26/05/2022
Ông Lê Cảnh Toàn	Giám đốc	Đến ngày 04/04/2022
Bà Lê Nguyễn Lan Vy	Giám đốc	Từ ngày 04/04/2022 đến ngày 26/05/2022

Ủy ban Kiểm toán

Ông Nguyễn Mạnh Trường	Chủ tịch	Từ ngày 11/05/2022
Ông Trần Huỳnh Thanh Trà	Thành viên	Từ ngày 11/05/2022

1388
CÔNG TY
KIỂM TRA
VỤ TƯ
NH KẾ
KIỂM T
AM VI
P. HỒ

024
CÔNG
CỔ P
ẤN B
NTEI
PHỒ

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.



Nguyễn Bách Bào Vinh

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2023





Số : 31-2/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise, được lập ngày 22 tháng 3 năm 2023, từ trang 5 đến trang 20, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Doanh nghiệp kiểm toán độc lập khác, với ý kiến chấp nhận toàn phần tại Báo cáo kiểm toán số 035-1/2021/DFK-HCM ngày 22/03/2022.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Phó Giám đốc



Nguyễn Ngọc Tuấn

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2837-2019-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2023

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Bích Nguyệt

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4817-2019-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		18.323.842.734	18.233.143.085
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	80.929.602	456.489.459
1. Tiền	111		80.929.602	456.489.459
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		18.240.112.340	17.725.228.672
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	1.981.544.848	213.510.085
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	25.000.000	16.381.640.918
3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch	134		223.055.963	223.055.963
4. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	15.800.000.000	-
5. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	435.112.329	1.131.622.506
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(224.600.800)	(224.600.800)
III. Hàng tồn kho	140	V.7	-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	297.401.567
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(297.401.567)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.800.792	51.424.954
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		6.448	48.619.601
2. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	V.11	2.794.344	2.805.353
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		-	-
I. Tài sản cố định	220		-	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	-	-
- Nguyên giá	222		-	62.860.350
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		-	(62.860.350)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		18.323.842.734	18.233.143.085

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		7.909.064.395	9.682.106.782
I. Nợ ngắn hạn	310		7.909.064.395	9.682.106.782
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	3.053.843.511	4.071.423.511
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.10	1.588.007.754	1.588.007.754
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	65.876.756	61.655.662
4. Phải trả người lao động	314		11.111.112	-
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		50.000.000	-
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	3.140.225.262	3.961.019.855
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		10.414.778.339	8.551.036.303
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.13	10.414.778.339	8.551.036.303
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		146.866.588	146.866.588
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(9.732.088.249)	(11.595.830.285)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(11.595.830.285)	(12.271.016.847)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.863.742.036	675.186.562
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		18.323.842.734	18.233.143.085

Người lập biểu / Kế toán trưởng

Đặng Quốc Thái

Ngày 22 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc

Nguyễn Bách Bảo Vinh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		1.800.000.000	5.351.711.468
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.800.000.000	5.351.711.468
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	-	5.051.774.080
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.800.000.000	299.937.388
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	435.179.690	613.444
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	-	18.000.000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	286.632.402	(394.225.821)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.948.547.288	676.776.653
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	VI.6	84.805.252	1.590.091
13. Lợi nhuận khác	40		(84.805.252)	(1.590.091)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.863.742.036	675.186.562
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.7	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.863.742.036	675.186.562
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	932	338

Người lập biểu / Kế toán trưởng



Đặng Quốc Thái

Ngày 22 tháng 3 năm 2023



Nguyễn Bách Bào Vinh

1388
CÔNG T
NHIỆM B
VỤ T
ĐINH K
KIỂM T
AM VI
TP. HỒ

11/01/2023
PP

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	1.863.742.036	675.186.562
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Các khoản dự phòng	03	(297.401.567)	(1.345.506.347)
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(435.179.690)	(613.444)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	1.131.160.779	(670.933.229)
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	15.768.852.823	32.455.644.902
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	297.401.567	-
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11	(1.773.042.387)	(31.363.976.675)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	-	2.272.326
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	15.424.372.782	423.007.324
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi cho vay	23	(15.800.000.000)	-
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	67.361	613.444
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(15.799.932.639)	613.444
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(375.559.857)	423.620.768
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	456.489.459	32.868.691
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	80.929.602	456.489.459

Người lập biểu / Kế toán trưởng

Đặng Quốc Thái

Ngày 22 tháng 3 năm 2023



Tổng Giám đốc

Nguyễn Bách Bảo Vinh



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH Năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư PP Enterprise (tên cũ là Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu Khí Việt Nam) là công ty cổ phần được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102403985 ngày 31 tháng 10 năm 2007 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 ngày 14 tháng 06 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trụ sở chính của Công ty tại Tầng 12 Charmvit Tower, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty không ký hợp đồng với nhân viên.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là:

- Dịch vụ chuyển giao công nghệ, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, điều tra tác động môi trường;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác;
- Tư vấn đầu tư; Tư vấn các dự án cơ chế phát triển sạch (CDM);
-

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ 01/01 và kết thúc ngày 31/12.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ("Thông tư 200") hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014.



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và tương đương tiền bao gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

2. Nguyên tắc kế toán nợ phải thu và phải thu khác

Các khoản phải thu thể hiện giá trị ghi sổ của các khoản phải thu khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và các khoản phải thu khác không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ.

Dự phòng các khoản phải thu khó đòi được lập cho từng khoản phải thu căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến gia hạn nợ giữa các bên), hoặc căn cứ vào mức tổn thất dự kiến có thể xảy ra. Các khoản phải thu được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

Các khoản phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày của bảng cân đối kế toán.

3. Nguyên tắc ghi nhận nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào bản chất của nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán.

4. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

5. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó.



33
HÀ
Ả
IP
37

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

6. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán trong năm.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

7. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hóa (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển,...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuê môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

8. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc năm tài chính.

9. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.



11/01/2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

10. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

11. Sử dụng các ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc niên độ kế toán cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính.

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính của Công ty và được Ban Tổng Giám đốc đánh giá là hợp lý.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Tiền mặt	80.534.735	21.788.196
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	394.867	434.701.263
Cộng	80.929.602	456.489.459

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
a) Bên thứ ba	1.544.848	213.510.085
Các khoản phải thu khách hàng khác	1.544.848	213.510.085
b) Bên liên quan	1.980.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Châu Việt	1.980.000.000	-

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021, ngoài khoản nợ xấu như thuyết minh V.6 không có khoản phải thu của khách hàng ngắn hạn nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

1388
CÔNG T
NHẬN H
VỤ T
NH K
LIÊM T
AM VI
P. HC

1/01/2022

BÀN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên thứ ba		
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thiết bị Điện An Phú (*)	-	15.800.000.000
Các khoản trả trước người bán ngắn hạn khác	25.000.000	581.640.918
Cộng	25.000.000	16.381.640.918

(*) Theo Hợp đồng cung cấp và lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời số 18/2020/EPC/AP-DKVN ngày 08/12/2020.

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên liên quan		
Công ty TNHH Thiết bị và Xây dựng Sài Gòn (*)	5.800.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Sakireal (**)	10.000.000.000	-
Cộng	15.800.000.000	-

(*) Cho Công ty TNHH Thiết bị và Xây dựng Sài Gòn vay theo Hợp đồng cho vay tiền số 2909/2022/HĐVV-PPE-TBXDSDG ngày 29/09/2022 với lãi suất cho vay là 8%/năm trong suốt thời hạn cho vay 12 tháng kể từ ngày 29/09/2022 đến 29/09/2023.

(**) Cho Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Sakireal vay theo Hợp đồng cho vay tiền số 2608/2022/HĐMT-PPE-SAKIREAL ngày 26/08/2022 với lãi suất cho vay là 9%/năm trong suốt thời hạn cho vay 12 tháng kể từ ngày 26/08/2022 đến 26/08/2023.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021, không có khoản phải thu về cho vay ngắn hạn nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

5. Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên liên quan		
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	435.112.329	-
Trong đó:		
Công ty TNHH Thiết bị và Xây dựng Sài Gòn	119.495.890	-
Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Sakireal	315.616.439	-
Ông Lê Cảnh Toàn tiền ký quỹ thuê văn phòng	-	1.000.000.000
Bên thứ ba		
Ký quỹ thuê văn phòng	-	129.622.506
Phải thu khác	-	2.000.000
Cộng	435.112.329	1.131.622.506

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

6. Nợ xấu

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	Đơn vị tính: VND			
Ban điều hành Dự án nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2	1.544.838	(1.544.838)	1.544.838	(1.544.838)
Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2	223.055.962	(223.055.962)	223.055.962	(223.055.962)
Cộng	224.600.800	(224.600.800)	224.600.800	(224.600.800)

7. Hàng tồn kho

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	Đơn vị tính: VND			
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	-	-	297.401.567	(297.401.567)
Cộng	-	-	297.401.567	(297.401.567)

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đơn vị tính: VND				
Thiết bị dụng cụ quản lý				
Nguyên giá			62.860.350	
Số dư đầu năm			-	
Số tăng trong năm			62.860.350	
Giảm khác				
Số dư cuối năm			-	
Giá trị hao mòn lũy kế			62.860.350	
Số dư đầu năm			-	
Khấu hao trong năm			62.860.350	
Giảm khác				
Số dư cuối năm			-	
Giá trị còn lại				
Tại ngày đầu năm				
Tại ngày cuối năm				
			31/12/2022	01/01/2022
Nguyên giá Tài sản cố định hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng			-	62.860.350

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên thứ ba	3.053.843.511	3.041.423.511
Công ty Cổ phần Tư vấn Việt - Delta	1.670.425.567	1.670.425.567
Các khoản phải trả người bán ngắn hạn khác	1.383.417.944	1.370.997.944
Bên liên quan	-	1.030.000.000
Ông Lê Cảnh Toàn	-	1.030.000.000
Cộng	3.053.843.511	4.071.423.511

10. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên thứ ba		
Ban quản lý dự án Điện lực Dầu khí Vũng Áng - Quảng Trạch	1.422.555.556	1.422.555.556
Ban quản lý dự án Điện lực Dầu khí Thái Bình 2	132.452.198	132.452.198
Ban điều hành các dự án của PVC tại Hà Nội	33.000.000	33.000.000
Cộng	1.588.007.754	1.588.007.754

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	01/01/2022	Số phải nộp/ giảm trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Đơn vị tính: VND 31/12/2022
Phải nộp	61.655.662	123.689.720	119.468.626	65.876.756
Thuế giá trị gia tăng	57.407.063	118.324.518	114.658.980	61.072.601
Thuế thu nhập cá nhân	4.248.599	2.365.202	1.809.646	4.804.155
Thuế môn bài	-	3.000.000	3.000.000	-
Phải thu	2.805.353	11.009	-	2.794.344
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.805.353	11.009	-	2.794.344

12. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Bên thứ ba	3.140.225.262	869.059.564
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội	5.225.262	5.225.264
Cổ tức phải trả cho các cổ đông (*)	294.000.000	294.000.000
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	557.550.000
Phải trả tiền mượn Ông Lê Cảnh Toàn	2.841.000.000	-
Phải trả khác	-	12.284.300
Bên liên quan	-	3.091.960.291
Phải trả tiền mượn Ông Lê Cảnh Toàn	-	3.091.960.291
Cộng	3.140.225.262	3.961.019.855

(*) Khoản cổ tức còn phải trả cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội cổ đông số 08/NQĐHCĐ-TVDLDK năm 2012 về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011. Đây là khoản cổ tức phải trả cho cổ đông cũ là Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam.



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

13. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Đơn vị tính: VND			
	Vốn góp của chủ sở hữu	Quý đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước	20.000.000.000	146.866.588	(12.271.016.847)	7.875.849.741
Lãi trong năm trước			675.186.562	675.186.562
Số dư cuối năm trước	20.000.000.000	146.866.588	(11.595.830.285)	8.551.036.303
Số dư đầu năm nay	20.000.000.000	146.866.588	(11.595.830.285)	8.551.036.303
Lãi trong năm nay			1.863.742.036	1.863.742.036
Số dư cuối năm nay	20.000.000.000	146.866.588	(9.732.088.249)	10.414.778.339

b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	31/12/2022 VND	%	01/01/2022 VND	%
Ông Nguyễn Duy Hạ	4.950.000.000	24,750	4.950.000.000	24,750
Bà Nguyễn Thị Hải Minh	4.363.000.000	21,815	4.363.000.000	21,815
Ông Nguyễn Tiến Thắng	2.993.000.000	14,965	2.993.000.000	14,965
Ông Ứng Quang Sơn	1.694.000.000	8,470	1.694.000.000	8,470
Vốn góp của các đối tượng khác	6.000.000.000	30,000	6.000.000.000	30,000
Cộng	20.000.000.000	100	20.000.000.000	100

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu

	Năm nay VND	Năm trước VND
Vốn của chủ sở hữu		
Vốn góp đầu năm	20.000.000.000	20.000.000.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	20.000.000.000	20.000.000.000

d) Cổ phiếu

	31/12/2022 Cổ phiếu	01/01/2022 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	2.000.000	2.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	2.000.000	2.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	2.000.000	2.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.000.000	2.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	2.000.000	2.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng (mười nghìn đồng).



==
AC
VC
PI
II
IE
==

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	1.800.000.000	5.351.711.468
Cộng	1.800.000.000	5.351.711.468
Doanh thu thuần đối với các bên liên quan	1.800.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Châu Việt	1.800.000.000	-

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	-	5.051.774.080
Cộng	-	5.051.774.080

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền gửi	435.179.690	613.444
Cộng	435.179.690	613.444

4. Chi phí bán hàng

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí bán hàng khác	-	18.000.000
Cộng	-	18.000.000

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nhân viên quản lý	36.436.058	432.000.000
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	4.035.744
Hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi	-	(1.345.506.347)
Chi phí dịch vụ mua hàng	247.196.344	264.836.139
Các khoản chi phí quản lý khác	-	250.408.643
Cộng	286.632.402	(394.225.821)

213
 CÔNG
 TỊ NHƯ
 H VỤ
 HÍNH
 KIẾ
 NAM
 TP.

13
 12
 11
 10
 9
 8
 7
 6
 5
 4
 3
 2
 1

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

6. Chi phí khác

	Năm nay VND	Năm trước VND
Các khoản bị phạt	84.564.998	-
Chi phí khác	240.254	1.590.091
Cộng	84.805.252	1.590.091

7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và hoãn lại

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được xác định với thuế suất 20% trên thu nhập chịu thuế.

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Bảng ước tính thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của doanh nghiệp được trình bày dưới đây:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.863.742.036	675.186.562
Các khoản điều chỉnh	84.805.252	-
Chuyển lỗ	1.948.547.288	675.186.562
Lợi nhuận tính thuế	-	-
Thuế suất 20%	20%	20%
CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH	-	-

Công ty không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại đối với các khoản lỗ tính thuế còn được chuyển của các năm trước vì khả năng Công ty có thu nhập chịu thuế trong tương lai để bù trừ với những khoản lỗ tính thuế này được đánh giá là không chắc chắn.

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.863.742.036	675.186.562
Các khoản điều chỉnh	-	-
- Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	1.863.742.036	675.186.562
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	2.000.000	2.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	932	338

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nhân công	36.436.058	432.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	250.196.344	282.836.139
Hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi	-	(1.345.506.347)
Chi phí khác bằng tiền	-	254.444.387
Cộng	286.632.402	(376.225.821)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

2. Thông tin về các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên trong Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban kiểm toán của Công ty trong năm như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ		Năm nay VND	Năm trước VND
Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán					
1	Bà Quách Mỹ Hoa	Chủ tịch HĐQT	Đến ngày 28/04/2022	-	-
2	Bà Nguyễn Thị Hải Minh	Chủ tịch HĐQT	Từ ngày 28/04/2022	-	-
3	Bà Huỳnh Thị Kim Phao	Thành viên HĐQT	Đến ngày 28/04/2022	-	-
4	Ông Lê Cảnh Toàn	Thành viên HĐQT	Đến ngày 28/04/2022	-	-
5	Ông Nguyễn Mạnh Trường	Thành viên HĐQT và Chủ tịch UBKT	Từ ngày 28/04/2022	-	-
6	Ông Trần Huỳnh Thanh Trà	Thành viên HĐQT và Thành viên UBKT	Từ ngày 28/04/2022	-	-
Ban Tổng Giám đốc					
1	Ông Lê Cảnh Toàn	Giám đốc	Đến ngày 28/04/2022	-	144.000.000
2	Bà Lê Nguyễn Lan Vy	Giám đốc	Từ ngày 04/04/2022 đến ngày 26/05/2022	-	-
3	Ông Nguyễn Bách Bảo Vinh	Tổng Giám đốc	Từ ngày 26/05/2022	36.436.058	-
	Cộng			36.436.058	144.000.000

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

3. Báo cáo bộ phận

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Công ty không có hoạt động kinh doanh nào ngoài lãnh thổ Việt Nam; do vậy Công ty không lập báo cáo bộ phận kinh doanh theo khu vực địa lý ngoài Việt Nam.

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là hoạt động tư vấn. Công ty không tiến hành lập báo cáo tài chính bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

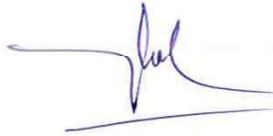
4. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam.

5. Thông tin về hoạt động liên tục

Trong năm và đến ngày lập báo cáo này, Công ty không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục. Vì vậy, Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty hoạt động liên tục.

Người lập biểu / Kế toán trưởng



Đặng Quốc Thái

Ngày 22 tháng 3 năm 2023



Nguyễn Bách Bảo Vinh